TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH** ---------=---------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày: 25/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Lưu Danh Sử

+ Ông Nguyễn Văn Phiếu

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:*** **Bà Bùi Thị Thu** - Kiểm sát viên.

Ngày 25/01/2019 tại trụ sở TAND huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 86/2018/HSST ngày 03/12/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HS ngày 11/01/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quách Văn Th** - sinh năm 1995; Tên gọi khác: Không; Nơi ở và ĐKNKTT: Thôn 6, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Quách Văn C – Sinh năm 1967; Con bà: Bùi Thị S – sinh năm 1970; Vợ, Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 20/7/2018, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1992; Trú tại: thôn 1, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Anh Phạm Đăng Kh, sinh năm 1991; Trú tại: thôn 1, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Quách Văn C, sinh năm 1967; Trú tại: Thôn 6, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1970; bà Nguyễn Thị B sinh năm 1963; Cùng trú tại: Thôn 1, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình .

Chị H và bà B vắng mặt tại phiên tòa. Ông C có mặt tại phiên tòa.

- *Những người làm chứng:*

Nguyễn Đức Th, Nguyễn Văn Th, Trương Anh T, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Thị Th, Bùi Thị X, Lê Ngọc L, Nguyễn Văn V, Vũ Văn Tr.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Văn T, ở thôn 1, xã Ph, huyện N và anh Nguyễn Văn V, ở thôn Q xã Q, huyện N. Do Quách Văn Th có quan hệ quen biết chơi với anh Nguyễn Văn V nên ngày 14/07/2018 khi nghe T kể lại việc mâu thuẫn giữa anh T và anh V dẫn đến Th và anh T đã to tiếng có lời qua tiếng lại cãi chửi nhau. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày khi Th và anh T đang chửi nhau thì ông Nguyễn Văn H (bố T) ở trong nhà chạy ra nói với anh T và Th: "*Có việc gì thì vào trong nhà nói chuyện*". Th đã nói với ông H: "*Không phải việc của ông*". Khi nghe Th nói với bố mình như vậy anh T liền nhặt hai nửa viên gạch đỏ cạnh tường rào ở cổng nhà mình cầm trên tay định ném Th thì chị Nguyễn Thị Thcan ngăn nên T vứt đi, sau đó Tvà Th lại đôi co cãi chửi nhau tiếp. Trong lúc chửi nhau với T, Th đã bực tức rút một con dao nhọn bằng kim loại dài khoảng 25cm dấu trong người từ trước cầm trong tay phải đâm một nhát vào vùng bụng và một nhát vào sườn trái của anh T trong tư thế Th và anh T đứng đối diện nhau, sau khi bị đâm anh T ngã gục xuống đường kêu: "*Bị đâm rồi*", nghe thấy anh T kêu thì anh Phạm Đăng Kh liền chạy đến can ngăn ngay lúc đó Th tiếp tục sử dụng dao nhọn cầm trong tay phải đâm một nhát trúng vào mạn sườn trái của Kh trong tư thế Th và Kh đối diện nhau, sau khi đâm anh Kh xong Th cầm dao bỏ chạy và để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 35N5 – 56868 tại đường trước cổng nhà anh T. Cơ quan điều tra đã thu giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 35N5 – 56868 của Quách Văn Th.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn T bị hai vết thương "*Vết thương thành bụng ngang rốn KT 3x2cm, viết thương hạ sườn trái miệng khoảng 2cm, sắc gọn*", anh Th được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 14/7/2018 đến ngày 25/7/2018 thì xuất viện.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 028 ngày 18/7/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm thành ngực, thành bụng trái. Tổn thương cơ hoành

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 39 % (Ba mươi chín phần trăm).

Anh Phạm Đăng Kh bị *"Vết thương thấu ngực trái có rách nhu mô phổi, xước cơ hoành do bị đâm"* anh Kh được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 14/7/2018 đến ngày 23/7/2018 thì xuất viện.

Tại Kết luận giám định số 029 ngày 18/7/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm thành ngực trái, gãy sườn số X trái, tổn thương nhu mô phổi trái; tổn thương vòm hoành trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 29 % (Hai mươi chín phần trăm).

Quá trình điều Nguyễn Văn Th khai hung khí sử dụng đâm anh Nguyễn Văn T và anh Phạm Đăng Kh là một nửa chiếc kéo dài khoảng 25cm, bản rộng 2 cm Th đã nhặt ngay tại cổng nhà anh Toàn trong lúc Thành cãi nhau với Toàn. Lời khai của Th là không có căn cứ mâu thuẫn với các tài liệu điều tra và các lời khai của nhân chứng, người bị hại là anh Nguyễn Văn T, anh Phạm Đăng Kh tất cả đều xác định Quách Văn Th rút trong người ra một con dao nhọn bằng kim loại dài khoảng 25 cm đâm anh Nguyễn Văn T và đâm anh Phạm Đăng Kh. Vì vậy lời khai Quách Văn Th sử dụng kéo để đâm anh T và anh Kh là không có căn cứ.

Quá trình điều tra xác định Quách Văn Th đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Th đã tác động gia đình Th tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Văn T và anh Phạm Đăng kh mỗi người 12.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của của bị cáo Quách Văn Th đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát; Người bị hại không khiếu nại gì về Kết luận giám định số 028 và 029 ngày 18/7/2018 của Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tại bản cáo trạng số 81/CT-VKSNQ-HS ngày 03/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Quách Văn Th về tội: Cố ý gây thương tích, theo điểm c, d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, Điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 54 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 4 năm 6 tháng đến 4 năm 9 thàng tù thời hạn tính từ 20/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn T công mất thu nhập và công người chăm sóc là 4800.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và phục hồi sức khỏe tương đương từ 22 đến 23 tháng lương cơ bản từ 31.970.000 đồng đến 35.380.000 đồng.

Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phạm Đăng Kh công mất thu nhập và công người chăm sóc là 4000.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần và phục hồi sức khỏe tương đương từ 16 đến 17 tháng lương cơ bản từ 22.240.000 đồng đến 23.630.000 đồng.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên** trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe cho Nguyễn Văn T và Phạm Đăng Kh. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Hành vi dùng dao nhọn đâm vào vùng bụng của anh T và anh Kh gây thương tích tỷ lệ tổn thương của anh T là 39%, anh Khoa là 29 % là thể hiện thái độ xem thường pháp luật, tính mạng, sức khỏe người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm c, d khoản 3 Điều 134 của BLHS như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử (HĐXX) thấy rằng: đây là vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại, khắc phục một phần hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, Điều 51 của BLHS.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho anh Nguyễn Văn T và Phạm Đăng Kh mỗi người 12.000.000 đồng. Anh T và anh Kh có yêu cầu bị cáo phải bồi thường những khoản sau: Tiền mất thu nhập, công người chăm sóc và tiền tổn thất sức khỏe. Riêng các khoản viện phí, tiền thuốc do người bị hại thuộc đối tượng được chi trả toàn bộ bảo hiểm nên không yêu cầu, người bị hại không yêu cầu tính tiền chi phí thuê xe. Vi vậy buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngày công lao động, công người chăm sóc cũng như tổn thất về sức khỏe cho anh T và anh Kh là phù hợp quy định tại Điều 584, Điều 590 của BLDS. Cụ thể:

***** Bồi thường cho anh Nguyễn Văn T, gồm:

- Tiền thu nhập thực tế bị mất 12 ngày x 200.000đ/ngày = 2.400.000đ
- Tiền công người chăm sóc 12 ngày x 200.000đ/ ngày = 2.400.000đ
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 27.000.000 đ

Tổng cộng: 31.800.000đ (Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng) ; Đã bồi thường 12.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh T 19.800.000 đồng

***** Bồi thường cho anh Phạm Đăng Kh, gồm:

- Tiền thu nhập thực tế bị mất 10 ngày x 200.000đ/ngày = 2.000.000đ
- Tiền công người chăm sóc 10ngày x 200.000đ/ ngày = 2.000.000đ
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 20.000.000 đồng

Tổng cộng: 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng); Đã bồi thường 12.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Kh 12.000.000 đồng

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 35N5 – 56868 thu giữ của Quách Văn Th. Quá trình điều tra đã xác định chiếc BKS 35N5-56868 không phải BKS đăng ký của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter. Chiếc xe mô tô đăng ký BKS 30M8-1819 mang tên chủ sở hữu là anh Nhân Xuân L, trú tại Đội 8, N, Th, Hà Nội. Hiện nay anh Nhân Xuân L không có mặt tại địa phương nên chưa có đủ căn xử để xử lý chiếc xe. Cơ quan điều tra đã tách riêng chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Exciter, mang tên chủ sở hữu là anh Nhân Xuân L để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hung khí là con dao Quách Văn Th sử dụng để đâm anh T và anh Kh, trong quá trình điều tra Th khai sau khi đâm anh Th và anh Kh xong Th đã cầm theo hung khí gây án bỏ chạy và đã vứt đi trên đường bỏ chạy nên cơ quan điều tra không thu hồi được.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn Th phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: Điểm c khoản 3 Điều 134; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Quách Văn Th 04 (bốn) năm 06(tháng) thời hạn tính từ ngày tạm giữ ngày 20/7/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; 585, 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Quách Văn Th phải bồi thường cho bị hại, gồm:

- Bồi thường cho anh Nguyễn Văn T số tiền 31.800.000đ (Ba mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng) ; Đã bồi thường 12.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh T 19.800.000đ (Mười chín triệu tám trăm nghìn đồng).
- Bồi thường cho anh Phạm Đăng Kh số tiền 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng); Đã bồi thường 12.000.000đồng, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Kh 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành, thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Quách Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.590.000đ (một triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) án phí dân sự.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án,

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- *TAND tỉnh NB;*
- *VKSND huyện N;*
- *THADS huyện N;*
- *CA huyện N;*
- *Những người TGTT;*
- *Lưu./.*

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Phạm Thanh Tùng